

BÁO CÁO

Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2016; phương hướng, nhiệm vụ năm 2017

Năm 2016 là năm đầu thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020; bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Bên cạnh những thuận lợi, công tác xây dựng Đảng gặp không ít những khó khăn, thách thức, như: Các thế lực thù địch, phần tử cơ hội tiếp tục tăng cường chống phá dưới nhiều hình thức, ngày càng tinh vi, nhằm chia rẽ nội bộ Đảng và khôi đại đoàn kết toàn dân tộc; tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự chuyển biến”, “tự chuyển hoá”; khói lượng công việc đầu nhiệm kỳ đại hội đảng rất nhiều, đòi hỏi phải tổ chức thực hiện ngay... Trong bối cảnh đó, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và các cấp uỷ đảng đã nêu cao sự đoàn kết, thống nhất, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng; phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ các cấp; tận dụng thời cơ, phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng đảng năm 2016, cụ thể:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NĂM 2016

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chính trị tư tưởng

Các cấp uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên, nhất là nâng cao chất lượng triển khai học tập, quán triệt các nghị quyết Đại hội, các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương, của Tỉnh uỷ¹; tình hình biển đảo..., với nhiều hình thức mới, phong phú và đa dạng; thông qua đội ngũ báo cáo viên² đã chuyển tải đầy đủ nội dung đến với đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp và toàn thể cán bộ, đảng

¹ Kết quả trong năm 2016, toàn tỉnh đã mở được 814 lớp cho 116.536 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, giáo viên, các chức sắc, tôn giáo,... tham gia học tập (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X 356 lớp cho 50.519 lượt người; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng 454 lớp cho 58.871 lượt người); tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt gần 95,4%.

² Toàn tỉnh hiện có khoảng 1.200 báo cáo viên các cấp; trong đó, báo cáo viên cấp Trung ương là 05 đồng chí, báo cáo viên cấp tỉnh là 46 đồng chí, báo cáo viên cấp huyện khoảng 260 đồng chí và báo cáo viên cấp cơ sở gần 800 đồng chí.

viên, đoàn viên, hội viên. Công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội từng bước đi vào chiều sâu, giải quyết được các vấn đề bức xúc phát sinh từ cơ sở.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên được tăng cường. Định hướng sinh hoạt chính trị tư tưởng trong các tổ chức đảng được triển khai kịp thời, đa dạng và phong phú về nội dung; một số nội dung quan trọng trong nội bộ Đảng được thông tin đầy đủ đến đảng viên sinh hoạt tại chi bộ³.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI và XII) được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chặt chẽ. Nhiều mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trong học tập và làm theo Bác mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân; nhiều vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương, đơn vị được tập trung lãnh đạo, khắc phục nghiêm túc, góp phần ổn định tình hình, tạo sự đoàn kết, thống nhất nội bộ và sự đồng thuận trong nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Hoạt động báo chí cơ bản đúng định hướng, phản ánh đa dạng các mặt của đời sống xã hội; kịp thời phản ánh và tuyên truyền các nhân tố tích cực, các phong trào thi đua yêu nước; tích cực mạnh dạn đấu tranh phê phán những sai phạm, tiêu cực trong xã hội; công tác khoa giáo được quan tâm chú trọng; công tác thông tin đối ngoại có nhiều chuyển biến tích cực, hình ảnh và con người Lâm Đồng ngày càng được quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hoạt động của Ban Chỉ đạo 94 đi vào chiều sâu, kịp thời nắm tình hình và chủ động phương án, định hướng xử lý đối với âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng

Cấp ủy các cấp đã kịp thời chủ động tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, quy định của Trung ương và của Tỉnh uỷ về công tác tổ chức xây dựng Đảng cơ bản đảm bảo tiến độ, yêu cầu đề ra.

Tiếp tục thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU của Tỉnh uỷ về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2013 - 2020”. Các cấp uỷ đảng đã kịp thời kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đồng thời xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ chế vận hành, lề lối làm việc, từng bước khắc phục sự chồng chéo, phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan giúp việc; đổi mới nội dung hoạt động, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, làm cơ sở để thực hiện việc tinh giản biên chế trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo

³ Thông qua Bản tin thông tin nội bộ phát hành hàng tháng.

Nghị quyết số 39-KH/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch số 139-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*dự kiến tinh giản được 148 biên chế chiếm 12% quy định là 10%*).

Công tác tổ chức cán bộ đã từng bước có sự đổi mới, đồng bộ trong các khâu, phát huy dân chủ, công tâm, khách quan, đúng nguyên tắc, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Công tác đánh giá cán bộ, đảng viên gắn với kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có những chuyển biến tích cực, góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Các cấp uỷ đảng đã quan tâm rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảm bảo đúng quy trình, quy định. Trong năm, đã bổ sung quy hoạch 18 trường hợp diện Tỉnh uỷ quản lý⁴. Công tác luân chuyển⁵ cán bộ được tiến hành đảm bảo quy trình, chặt chẽ, khách quan nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ qua thực tiễn và tạo nguồn cán bộ cho nhiệm kỳ tiếp theo; điều động 06 trường hợp⁶; bổ nhiệm lại 06 trường hợp... Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kiến thức quốc phòng - an ninh. Chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch; chính sách cán bộ được quan tâm thực hiện đúng quy định, kịp thời, đầy đủ.

Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tiếp tục thực hiện phương châm hướng về cơ sở, quan tâm đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 14-KH/TU, ngày 19/10/2016 "về nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên giai đoạn 2016 - 2020"; các cấp uỷ đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở, để tổ chức cơ sở đảng thật sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được cấp uỷ các cấp coi trọng. Cấp uỷ các cấp đã chủ động phối hợp nắm bắt tình hình an ninh chính trị, nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên kịp thời phát hiện những vấn đề phức tạp liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Việc xem xét kết luận các trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị được thực hiện theo đúng quy định,

⁴ Trong đó phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh: Phó chủ tịch LĐLĐ tỉnh, Phó chủ tịch Hội LHPN tỉnh; Giám đốc: Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ tỉnh; Phó chủ tịch HĐND tỉnh....

⁵ Trong năm 2016 đã luân chuyển 03 trường hợp từ tỉnh về huyện 01 trường hợp giữ chức vụ Bí thư Huyện uỷ và 02 trường hợp giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Huyện uỷ.

⁶ Trong đó điều động 01 đồng chí Bí thư Huyện uỷ Bảo Lâm đến công tác tại HĐND tỉnh, bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch, 02 đồng chí từ khỏi Đảng tình sang công tác tại HĐND tỉnh, giới thiệu bầu giữ chức vụ Phó Trưởng các Ban HĐND tỉnh...

hướng dẫn đảm bảo phục vụ tốt công tác cán bộ, quy hoạch, luân chuyển, điều động bổ nhiệm cán bộ và phát triển đảng viên⁷.

3. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI và XII

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng đã cụ thể hoá bằng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, thể hiện sự quyết tâm cao và đã đạt được những kết quả nhất định, từng bước lập lại trật tự kỷ cương, có tác dụng cảnh báo, răn đe góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tạo tiền đề đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, đưa việc tự phê bình và phê bình trở thành công việc thường xuyên trong Đảng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên đã có sự chuyển biến về tinh thần trách nhiệm, đổi mới lề lối làm việc, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế. Đã có sự nhận dạng rõ hơn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, từ đó có những biện pháp ngăn chặn, đấu tranh, bước đầu đạt được một số kết quả nhất định.

- Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 04-KH/TW của Bộ Chính trị “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Tỉnh uỷ đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh học tập, quán triệt, đồng thời ban hành Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 19/01/2017 để thực hiện, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao nhất, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trên cơ sở Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ đã tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện.

Chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên kiềm điểm năm 2016 gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, đổi chiếu với 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ để thực hiện kiềm điểm tự phê bình và phê bình, gắn với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên cuối năm. Chủ động nắm tình hình, kịp thời nhận diện tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ để kịp thời có giải pháp xử lý.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch và bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng; trong đó tập trung công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, những lĩnh vực, địa bàn nổi cộm, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; kiểm tra, giám sát vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là

⁷ Thẩm định tiêu chuẩn chính trị cho 42 trường hợp phục vụ công tác cán bộ và phát triển đảng viên; đặc biệt là thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

người đứng đầu, cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tăng cường nắm tình hình để kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; đồng thời, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Đảng, đảm bảo chương trình, kế hoạch đề ra.

Trong năm 2016, cấp ủy các cấp đã kiểm tra 1.023 tổ chức đảng⁸, 3.785 đảng viên⁹; giám sát chuyên đề đối với 418 tổ chức đảng¹⁰, 1.449 đảng viên¹¹. Uỷ ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 20 tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm¹²; tiến hành kiểm tra 638 tổ chức đảng trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát¹³; thi hành kỷ luật 55 tổ chức đảng¹⁴; tiếp nhận 284 đơn tố cáo, phản ánh, trong đó có 34 đảng viên bị tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của uỷ ban kiểm tra các cấp¹⁵. Toàn Đảng bộ thi hành kỷ luật 162 đảng viên (*khiển trách 104 đảng viên, cảnh cáo 38 đảng viên, cách chức 07 đảng viên, khai trừ 13 đảng viên*); kiểm tra 69 tổ chức đảng trong việc thu chi ngân sách¹⁶ và kiểm tra 534 tổ chức trong việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí¹⁷; thực hiện giám sát 298 tổ chức đảng¹⁸ và 535 đảng viên¹⁹.

5. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng

⁸ Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra 05; ban thường vụ huyện ủy và tương đương kiểm tra 02; đảng ủy cơ sở kiểm tra 726 tổ chức.

⁹ Trong đó ban thường vụ huyện ủy và tương đương kiểm tra 70 đảng viên, các cơ quan tham mưu cấp huyện và tương đương 01 đảng viên, đảng ủy cơ sở kiểm tra 725 đảng viên, chi bộ kiểm tra 2.989 đảng viên.

¹⁰ Trong đó Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát 06 tổ chức; ban thường vụ huyện ủy và tương đương giám sát 83 tổ chức, các cơ quan giúp việc cấp ủy huyện và tương đương giám sát 02 tổ chức, đảng ủy cơ sở giám sát 327 tổ chức.

¹¹ Trong đó, ban thường vụ huyện ủy và tương đương giám sát 100 đảng viên; các cơ quan tham mưu của cấp ủy huyện và tương đương giám sát 01 đảng viên; đảng ủy cơ sở giám sát 831 đảng viên; chi bộ cơ sở giám sát 517 đảng viên.

¹² Trong đó Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 01 tổ chức, uỷ ban kiểm tra huyện ủy và tương đương kiểm tra 17 tổ chức, uỷ ban kiểm tra đảng ủy cơ sở kiểm tra 02 tổ chức.

¹³ Bao gồm: 03 huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy và tương đương; 03 uỷ ban kiểm tra huyện ủy và tương đương; 52 đảng ủy cơ sở; 36 uỷ ban kiểm tra đảng ủy cơ sở; 03 đảng uỷ bộ phận; 541 chi bộ. Trong đó, Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra được 06 tổ chức, uỷ ban kiểm tra cấp huyện và tương đương kiểm tra 171 tổ chức, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở kiểm tra 461 tổ chức.

¹⁴ Bao gồm: 03 huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy và tương đương; 03 uỷ ban kiểm tra huyện ủy và tương đương; 32 đảng uỷ cơ sở; 17 chi bộ. Trong đó, Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 06 tổ chức; uỷ ban kiểm tra cấp huyện và tương đương kiểm tra 43 tổ chức; uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở kiểm tra 06 tổ chức.

¹⁵ Trong đó có: 02 huyện uỷ viên và tương đương; 16 đảng uỷ viên, 04 chi uỷ viên. Đã giải quyết xong đơn tố cáo 33 đảng viên, trong đó, uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và tương đương giải quyết tố cáo 24 đảng viên; uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở giải quyết tố cáo 09 đảng viên.

¹⁶ Trong đó: Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 02 tổ chức; uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và tương đương kiểm tra 56 tổ chức; uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở kiểm tra 11 tổ chức.

¹⁷ Trong đó: Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 02 tổ chức; uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và tương đương kiểm tra 90 tổ chức; uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở kiểm tra 442 tổ chức. Số tổ chức có vi phạm là 06 tổ chức nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật; tổng số tiền vi phạm 23.084.000 đồng, đã giao đơn vị xử lý theo quy định.

¹⁸ Bao gồm: 03 Ban Thường vụ huyện ủy và tương đương; 32 đảng uỷ cơ sở; 04 đảng uỷ bộ phận và 259 chi bộ. Trong đó, Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy giám sát 05 tổ chức; uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và tương đương giám sát 61 tổ chức; uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở giám sát 232 tổ chức.

¹⁹ Trong đó, có 174 cấp ủy viên các cấp (02 tỉnh uỷ viên, 05 huyện uỷ viên và tương đương; 80 đảng uỷ viên; 87 chi uỷ viên).

Các cấp uỷ, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của địa phương về công tác phòng chống tham nhũng; đồng thời, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chuyên đề và kiểm tra nội bộ từ đó đã tạo được chuyển biến quan trọng đảm bảo được tính đồng bộ cao trong việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh²⁰. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan trong khối nội chính thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Đã chỉ đạo lực lượng công an, quân sự phối hợp chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị của đất nước và của địa phương; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Chỉ đạo tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ năm 2016 tại thành phố Bảo Lộc, huyện Lâm Hà và Lạc Dương.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, giải quyết kịp thời; công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được các cơ quan tư pháp tập trung thực hiện, đạt chỉ tiêu ngành giao; công tác xét giảm án, đặc xá tha tù trước thời hạn đảm bảo đúng quy trình, khách quan, đúng đối tượng, có tác dụng răn đe, giáo dục, cảm hoá người phạm tội tái hoà nhập với cộng đồng.

Sự phối kết hợp của các cơ quan nội chính tỉnh đã có nhiều tiến bộ, hội nghị giao ban liên ngành định kỳ đã đi vào nề nếp, đạt được hiệu quả theo yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp.

6. Công tác dân vận của Đảng

Công tác vận động quần chúng được cả hệ thống chính trị quan tâm, chú trọng thực hiện ngày càng có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, hướng mạnh về cơ sở. Mỗi quan hệ và sự phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ngày càng chặt chẽ hơn.

Hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục củng cố về tổ chức, phương thức hoạt động, đa dạng hóa hình thức vận động, tập hợp, thu hút được ngày càng nhiều các tầng lớp nhân dân vào tổ chức tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; phát động và tổ chức được nhiều phong trào quần chúng hiệu quả, thiết thực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đã chủ động lắng nghe, tập hợp các kiến nghị của nhân dân phản ánh với Đảng và Nhà nước xem xét, giải quyết kịp thời (*nhất là các nội dung về phát huy dân chủ,*

²⁰ Tổ chức thực hiện 02 đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác phòng, chống tham nhũng; đề xuất xử lý dứt điểm 03 vụ việc. Thực hiện Kế hoạch giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Ban Thường vụ huyện ủy Bảo Lâm về công tác phòng, chống tham nhũng đã phát hiện Công ty TNHH Minh Ân có dấu hiệu trốn thuế với số tiền là 4,6 tỷ đồng. Nhận được 162 đơn, đã xử lý 162/162 đơn.

phát triển kinh tế, văn hóa, chăm lo đời sống nhân dân, việc làm, tiếp và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền). Qua đó góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh.

Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” và “*Dân vận khéo*” trong xây dựng nông thôn mới được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, thực hiện, có sức lan tỏa sâu rộng, đã xuất hiện, nhiều mô hình, điển hình tiên tiến, xuất sắc²¹ trong sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và trên các lĩnh vực đời sống xã hội, góp phần đẩy nhanh quá trình thực hiện, hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới.

7. Tổ chức, hoạt động của chính quyền các cấp

Các cấp ủy đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị nhân sự giới thiệu ứng cử, đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, với tỷ lệ cử tri bầu cử cao, đạt 99,7% và cơ bản bầu đủ số lượng²².

HĐND các cấp thực hiện ngày càng tốt hơn chức năng quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương và giám sát; kịp thời thể chế hoá chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội dung giám sát tập trung vào những vấn đề quan trọng, bức xúc được cử tri quan tâm. Chất lượng tổ chức các kỳ họp HĐND, giám sát, chất vấn, đối thoại, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân được nâng lên. Đoàn Đại biểu Quốc hội hoạt động tích cực, hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định.

Công tác quản lý, điều hành của UBND các cấp có nhiều tiến bộ; tổ chức, bộ máy được kịp thời củng cố, kiện toàn ngay sau bầu cử đã tập trung chỉ đạo, điều hành giải quyết những vấn đề bức xúc, trọng tâm, trọng điểm và mang tính chiến lược, lâu dài, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế - xã hội theo nghị quyết của cấp ủy và nghị quyết của HĐND cùng cấp đề ra. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính được triển khai đồng bộ, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính có những cải thiện đáng kể; sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với các cơ quan hành chính nhà nước được nâng lên (*đạt 75,5%, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước*). Chú trọng nâng cao chất lượng công tác của các cơ quan chuyên môn và sự gắn kết, phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; công tác thanh tra thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phân cấp quản lý nhà nước đối với UBND cấp dưới và các sở, ngành được tăng cường. Thực hiện khá tốt quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp.

²¹ Đến nay, kết quả tổng hợp giới thiệu mô hình từ các địa phương đã có 76 mô hình “Dân vận khéo”, trong đó có 68 mô hình tập thể, 08 mô hình cá nhân. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tiến hành thẩm định đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen cho 15 mô hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

²² Kết quả đã bầu 06 đại biểu Quốc hội khóa XIV, số đại biểu HĐND các cấp trúng cử: cấp tỉnh 76 đại biểu, cấp huyện 428 đại biểu và cấp xã 4.103 đại biểu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

Nhìn chung, công tác xây dựng Đảng năm 2016 có nhiều chuyển biến tích cực. Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp đã nhận thức được vai trò, trách nhiệm đối với công tác tư tưởng; từ đó tập trung lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ và sự đồng thuận xã hội. Tổ chức bộ máy của các cơ quan Đảng và hệ thống chính trị từng bước được sắp xếp, kiện toàn. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên được nâng lên. Công tác tổ chức, cán bộ được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ được kịp thời, đảm bảo đúng quy định. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được quan tâm, chất lượng, hiệu quả được nâng lên. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng có sự chuyển biến. Công tác vận động quần chúng có nhiều đổi mới, dân chủ được mở rộng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tạo được những chuyển biến đáng kể về nhận thức, ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên; dân chủ trong đảng được phát huy, đồng thuận trong xã hội được tăng cường. Tổ chức, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, đáp ứng cơ bản yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Nguyên nhân đạt được: Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được ban hành kịp thời, phù hợp với thực tế, được các cấp uỷ, chính quyền và các ngành ở địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, quá trình tổ chức thực hiện có sự vận dụng sáng tạo.

Sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ và các cấp uỷ đảng, sự quản lý điều hành của các cấp chính quyền có nhiều đổi mới, khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở, giảm hội họp, tăng cường kiểm tra, giám sát, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng lên. Các cơ quan giúp việc cho cấp uỷ đã phát huy tốt vai trò tham mưu trong thực hiện công tác xây dựng Đảng. Nhiều cán bộ, đảng viên bước đầu phát huy vai trò tiền phong, gương mẫu, thể hiện tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

Tình hình tư tưởng diễn biến phức tạp, việc ngăn chặn các thông tin sai trái được phát tán trên mạng Internet còn gặp khó khăn; công tác tư tưởng chưa đi vào chiều sâu, có mặt chưa phù hợp với tình hình mới; việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X ở một số nơi chưa tốt, ý thức, trách nhiệm, tính gương mẫu tham gia học tập của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao.

Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của một số tổ chức đảng ở cơ sở còn chậm, năng lực lãnh đạo còn hạn chế; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình ở một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nghiêm. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng có mặt đạt hiệu quả chưa cao; việc khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm của tổ chức đảng, đảng viên sau kiểm tra, giám sát, kiểm điểm còn chậm; việc đánh giá phân loại cán bộ, đảng viên còn nhiều điểm chưa thực chất; vai trò tiền phong, gương mẫu của một bộ phận đảng viên còn hạn chế, chất lượng sinh hoạt chi bộ chưa cao. Hiệu lực quản lý nhà nước của một số ngành, chính quyền địa phương còn hạn chế; việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa mạnh mẽ và toàn diện...

Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị còn cồng kềnh, hiệu quả hoạt động chưa cao; việc xây dựng Đề án tinh giản biên chế và Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức còn chậm; vai trò của các tổ chức cơ sở đảng và công tác bảo vệ chính trị nội bộ còn hạn chế; việc nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng và vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên chưa kịp thời. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đạt hiệu quả chưa cao. Chất lượng công tác tham mưu cho cấp uỷ chưa đạt yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) chưa tạo được bước chuyển biến mạnh trong việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên; còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Việc Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chưa thật sự đi vào chiều sâu, chưa trở thành việc làm tự giác, thường xuyên.

Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm, đó là: Một số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên chậm ban hành, thiếu đồng bộ, cụ thể nên tạo không ít khó khăn, lúng túng trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện.

Sau đại hội, cấp uỷ đảng các cấp mới được kiện toàn, có mặt còn thiếu mạnh dạn, có lúc lãnh đạo chưa quyết liệt. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cấp uỷ, chính quyền địa phương, nhất là người đứng đầu thiếu quyết liệt, chưa năng động, sáng tạo, chưa dành thời gian thỏa đáng để bám sát, chỉ đạo và chủ động, phối hợp để xuất các giải pháp khả thi, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương, cơ sở.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu; tuân thủ các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa nghiêm; cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng và cơ quan Nhà nước chưa có sự đột phá. Đội ngũ cán bộ tham mưu thực hiện công tác xây dựng Đảng tỉnh trong thời gian qua có nhiều biến động, thay đổi nhưng chưa được kịp thời bồi dưỡng chuyên môn và tập huấn nghiệp vụ; tinh thần, thái độ và ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức trong thực hiện nhiệm vụ chưa cao...

Phân thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, việc thực hiện các nhiệm vụ nói chung và công tác xây dựng Đảng nói riêng trong điều kiện đất nước và trong tình bối cảnh những thuận lợi, phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức; nhiều vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn liên quan đến công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị yêu cầu phải cần giải quyết ngay... Trước tình hình đó, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2017 là rất nặng nề. Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định nhiệm vụ trọng tâm công tác xây dựng Đảng năm 2017 là:

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo; tăng cường củng cố tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng; phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ (*phải vững mạnh về tư tưởng chính trị; thống nhất về ý chí và hành động; phải chặt chẽ về tổ chức; phương thức lãnh đạo phải đúng; phong cách làm việc phải khoa học; phải trong sạch về đạo đức, lối sống; vì nhân dân phục vụ*).

Với phương châm: “Đổi mới mạnh mẽ; chủ động, sáng tạo; quyết liệt, hiệu quả; 04 hoá hệ thống” (4 hoá, đó là: hạt nhân hoá lãnh đạo; chuẩn hoá các văn bản pháp quy; đơn giản hoá về thủ tục hành chính; tự động hoá về tổ chức thực hiện).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

Bám sát các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đặc biệt là Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 19/01/2017 thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Kế hoạch số 12-KH/TU, ngày 19/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với quyết tâm cao nhất, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng

Tập trung chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá; lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và các Nghị quyết khác của Đảng; khắc phục triệt để tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nghiêm túc trong học tập nghị quyết và yêu cầu tất cả các nghị quyết của Đảng phải được tổ chức, triển khai nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc đến cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên. Kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp trong việc đổi mới công tác nghiên cứu và tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, phát triển lý luận; coi trọng và tiếp tục phát huy những sáng kiến mới, cách làm hay trong công tác tuyên truyền và định hướng tuyên truyền về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực. Tích cực vận động để nhân dân, đảng viên, các phóng viên, nhà văn, nhà thơ... tham gia giải “Búa liềm vàng” hằng năm về xây dựng Đảng.

Tăng cường chỉ đạo, định hướng thông tin cho báo chí, xuất bản, phát huy vai trò, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan báo chí trong công tác đấu tranh phòng chống suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hoá trong nội bộ; chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên để báo chí tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, những thành quả đạt được, những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, những tấm gương người tốt, việc tốt trong phong trào thi đua yêu nước của nhân dân.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên giáo cho sát hợp tình hình mới; nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính hiệu quả công tác tuyên giáo; chủ trì phối hợp với các ngành chuẩn bị các phương án, các biện pháp cụ thể sát thực với tình hình để đấu tranh phản bác có hiệu quả với những thông tin, luận điệu sai trái; góp phần giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, bồi đắp niềm tin và sự gắn bó máu thịt giữa nhân dân với Đảng.

2.2. Tiếp tục kiện toàn, đổi mới tổ chức của Đảng và hệ thống chính trị

Quan tâm, chăm lo xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; tư tưởng trong Đảng phải thống nhất; tổ chức Đảng phải chặt chẽ; phương thức lãnh đạo phải phù hợp; phương pháp làm việc phải khoa học; phong cách công tác phải gần gũi với quần chúng; đội ngũ cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, có đức, có tài. Xác định rõ quyền hạn, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong mối quan hệ với tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo, quản lý thống nhất của cấp uỷ đảng cấp trên.

Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan tổ chức cấp uỷ các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thành xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức làm cơ sở cho việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ

quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; quy định cụ thể chức trách, nhiệm vụ từng chức danh cán bộ, công chức nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và nêu cao trách nhiệm cá nhân. Xây dựng người cán bộ tổ chức xây dựng Đảng vừa hồng vừa chuyên, trong sáng, gương mẫu, khiêm tốn, chân thành, cầu thị, vì dân phục vụ.

Đẩy mạnh thực hiện “4 hoá” trong cải cách hành chính: “*hat nhân hoá lãnh đạo; chuẩn hoá các văn bản pháp quy; đơn giản hoá về thủ tục hành chính; tự động hoá về tổ chức thực hiện*”. Rà soát cấp phó và tổ chức bộ máy cấp trung gian, mạnh dạn thực hiện Phương châm: “*Một việc chỉ phân công một cán bộ, phân công một cơ quan; một cơ quan, một cán bộ có thể phân công nhiều việc để có cơ sở kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ*”; bổ sung các quy định, quy chế, hướng dẫn... bảo đảm đồng bộ, thống nhất, liên thông giữa hệ thống Đảng và hệ thống chính trị. Đổi mới phong cách, lề lối, phương pháp làm việc; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng; minh bạch hoá các thủ tục trong công tác cán bộ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai công tác.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức cơ sở đảng trên tinh thần đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng sinh hoạt, đảm bảo thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong việc tham gia xây dựng Đảng, trọng tâm là ở các loại hình cơ quan, đơn vị, thôn, buôn, tổ dân phố. Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên cần tuân thủ quy định, sát thực tế, không chạy theo thành tích, kể cả việc công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới.

Đổi mới công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá cán bộ, minh bạch hoá các thủ tục trong công tác cán bộ, xác định đây là khâu đột phá trong công tác cán bộ năm 2017; xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn tốt, vừa hồng vừa chuyên. Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, đánh giá, quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, ngành, địa phương giai đoạn 2020 - 2025. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

2.3. Về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII

Tiếp tục tăng cường công tác tham mưu, cụ thể hoá nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, nhất là vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức và vấn đề phát huy vai trò của nhân dân, của báo chí trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị... Theo dõi, tham mưu thực hiện tốt Chương trình hành động số 31- CTr/TU của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, với 10 nhiệm vụ cần thực hiện ngay, thường xuyên và những nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khoá

XII), gắn với đẩy mạnh việc "*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*". Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết, đảm bảo có sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; tăng cường kiểm tra việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

Đưa nội dung kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) vào kiểm điểm tổ chức đảng, đảng viên hàng năm, với tinh thần kiểm điểm là: cá nhân phải tự giác, tổ chức phải có trách nhiệm kiểm điểm nghiêm túc, chỉ ra những biểu hiện suy thoái của tập thể, cá nhân (*nếu có*); đồng thời kiểm tra, giám sát và báo cáo với cấp uỷ cấp trên kết quả thực hiện. Từng cấp phải xác định trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo; những nơi có vấn đề phức tạp, bức xúc, có biểu hiện suy thoái, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" thì cấp trên gợi ý kiểm điểm, yêu cầu báo cáo giải trình và trực tiếp dự, chỉ đạo.

Từng đồng chí cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí lãnh đạo, quản lý gương mẫu trong kiểm điểm, nhận rõ những biểu hiện suy thoái; nghiên cứu, đối chiếu với 27 biểu hiện suy thoái nêu trong Nghị quyết để tự soi xét, đánh giá bản thân, từ đó xác định trách nhiệm của mình trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết tạo sự chuyển biến thật sự trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, thận trọng, chặt chẽ, lấy phòng ngừa, xây là chính.

Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Chú trọng kiểm tra, giám sát các nghị quyết của Đảng có tác động trực tiếp đến thực hiện nhiệm vụ chính trị; những lĩnh vực, địa bàn phức tạp, nỗi cộm, dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm; nâng cao chất lượng công tác giám sát thường xuyên; kiểm tra công tác cán bộ, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, khắc phục tình trạng làm hình thức, chiều lề.

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của uỷ ban kiểm tra các cấp trong việc tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; thực hiện đồng bộ, toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng theo quy định và Điều 32 Điều lệ Đảng; tăng cường nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, chú trọng kiểm tra đối tượng

là cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý, với phương châm “*không có vùng cấm*”, “*không có khoảng trống*”; kiên trì, quyết liệt, không khoan nhượng trong đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hoá, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ Đảng.

Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật Đảng, đảm bảo chính xác, kịp thời, đúng quy trình, quy định, kỷ luật đảng, tránh tình trạng tố cáo, khiếu nại nhiều lần, nhiều nơi, vượt cấp do giải quyết không dứt điểm, thiếu trách nhiệm, gây dư luận không tốt trong Đảng và nhân dân.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị “về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng”, Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”. Kịp thời triển khai, quán triệt và sơ kết, tổng kết các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác nội chính của Trung ương và của tỉnh²³.

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X), Kết luận số 21-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 49-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 11/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2016 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, trong đó chú trọng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai các vụ việc, vụ án tham nhũng, không bao che, không dung túng, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi tiêu công và sử dụng tài sản công.

Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm trên địa bàn. Kiên quyết không để hình thành, tồn tại tội phạm có tổ chức trên địa bàn tỉnh, hạn chế các tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm ma tuý, trộm cắp, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Chủ động nắm chắc tình hình, xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, nhất là những vụ việc đông người, liên quan đến đồng bào dân tộc, tôn giáo.

²³ Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới”; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị khóa X “về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ”; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 03/8/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng”; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư “về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật và giải quyết dứt điểm một số vụ án về kinh tế còn tồn đọng, kéo dài. Kịp thời phát hiện, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; kiên quyết không để lợi dụng, kích động, lôi kéo, tạo “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

2.5. Tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị, tiếp tục củng cố, phát triển bền vững mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân

Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền và làm chủ đại diện của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp uỷ và tổ chức đảng, các cơ quan chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức làm tốt công tác dân vận, nêu cao tinh thần, trách nhiệm, lắng nghe, tiếp thu, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc theo nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Tiếp tục chỉ đạo các cấp chính quyền thực hiện nghiêm túc Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị số 16-CT/TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường đổi mới công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cấp uỷ, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức gắn với đẩy mạnh phong trào “Dân vận khéo” trong các cơ quan Nhà nước, nhất là các cơ quan liên quan trực tiếp với người dân.

Lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và hội quần chúng. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức vận động theo hướng sâu sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, khắc phục bệnh hành chính; đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW về giám sát và phản biện xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW về tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân về những vấn đề liên quan đến người dân. Chỉ đạo cụ thể hoá, thực hiện phương châm dân biệt, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhân dân trong giám sát, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Tăng cường công tác nắm tình hình nhân dân, tình hình dân tộc, tôn giáo; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dự báo tình hình; thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước về dân tộc, tôn giáo; đẩy mạnh thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với công tác tôn giáo; tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo.

2.6. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp

Tiếp tục lãnh đạo đổi mới và cải tiến nội dung các kỳ họp hội đồng nhân

dân; phát huy vai trò của Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp trong điều hành, định hướng thảo luận, chất vấn, ý kiến chất vấn gắn với phát huy trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân và các ngành trong trả lời chất vấn, giải quyết ý kiến, kiến nghị của đại biểu và cử tri; đa dạng các hoạt động tổ chức tiếp xúc cử tri và thực hiện chức năng giám sát, thẩm định của hội đồng nhân dân, các ban của hội đồng nhân dân và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp.

Lãnh đạo kiện toàn hệ thống chính quyền các cấp trong sạch vững mạnh; đổi mới tổ chức, hoạt động, tinh giản bộ máy, biên chế, đảm bảo đồng bộ; khắc phục tình trạng cồng kềnh, chồng chéo, gắn với cơ cấu lại và chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm; tiếp tục xác định rõ chức năng và nội dung quản lý nhà nước của từng cấp chính quyền; nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của uỷ ban nhân dân các cấp gắn với quyết tâm xây dựng chính quyền các cấp “liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân”.

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng 04 hoá (*hạt nhân hoá lãnh đạo; chuẩn hoá các văn bản pháp quy; đơn giản hoá thủ tục hành chính; tự động hoá về tổ chức thực hiện*); tiếp tục phấn đấu để được xếp hạng trong tốp 10 địa phương đứng đầu cả nước về chỉ số cải cách hành chính và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2017; nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, nhất là người đứng đầu và đặc biệt những bộ phận thường xuyên tiếp xúc, giải quyết các thủ tục cho người dân và doanh nghiệp, chấn chỉnh ngay những trường hợp những nhiễu, cửa quyền, hách dịch. Kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý và thay thế những cán bộ thoái hoá, biến chất. ✓

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Các ban: Tổ chức, Tuyên giáo, Dân vận, Nội chính, UBKT và VP Trung ương;
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Vụ III - Ban Tổ chức TW;
- Vụ II - Văn phòng TW;
- Vụ VII - UBKTTW;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- Lưu VPTU, TH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ PHÓ BÍ THƯ



Trần Đức Quận